

PHÁT HUY TÍNH SÁNG TẠO CHO TRẺ MẦM NON THÔNG QUA HOẠT ĐỘNG VẪ TRẠNH

PHẠM MINH TÙNG*

Ngày nhận bài: 14/08/2016; ngày sửa chữa: 16/08/2016; ngày duyệt đăng: 16/08/2016.

Abstract: *Painting is the most exciting activity for preschool children. It plays the very important role in developing children creativity, helping them develop thinking ability, memory and imagination to discover surroundings. Thereby, children gain knowledge and develop description abilities. These contribute to development of comprehensive personalities and beauty creativity.*

Keywords: *Creative, painting, preschool children, visual art.*

1. Đặt vấn đề

Ở lứa tuổi mầm non (MN), tạo hình là một hoạt động sáng tạo đặc biệt, đặc biệt, vẽ tranh có vai trò rất lớn đối với sự phát triển tư duy, trí nhớ, trí tưởng tượng của trẻ. Qua hoạt động vẽ, trẻ được tìm hiểu, khám phá và thể hiện một cách sinh động những gì trẻ nhìn thấy về hiện thực khách quan từ cuộc sống xung quanh theo cách nghĩ, cách nhìn, cách cảm nhận riêng của tuổi thơ: “*Đối với trẻ MN, hoạt động vẽ tranh với những hình tượng sinh động, độc đáo, sắc màu rực rỡ, tươi vui... là phương tiện truyền đạt thông tin hấp dẫn và hiệu quả nhất của các em*” [1; tr 38]. Mặt khác, hoạt động vẽ vừa là nội dung, vừa là phương tiện giáo dục (GD) trẻ một cách toàn diện, là một môi trường lí tưởng để phát huy tính sáng tạo của trẻ.

2. Một số vấn đề lí luận

2.1. Khái niệm cơ bản:

- *Tính sáng tạo (Creative):* Đây là một phẩm chất trí tuệ đặc biệt của cá nhân, thể hiện sự linh hoạt trong tư duy, độc đáo trong phương pháp, mới mẻ trong các sản phẩm được tạo ra. Tính sáng tạo của người học là một phẩm chất của trí tuệ, cho phép họ phát hiện và giải quyết vấn đề mang tính mới mẻ, độc đáo, thành thực, mềm dẻo và đạt hiệu quả cao.

Theo tác giả Pippig: “*Tính sáng tạo là thuộc tính nhân cách đặc biệt, thể hiện khi con người đứng trước hoàn cảnh có vấn đề*” [2; tr 167]. Còn Klaus K. Urban thì cho rằng: “*Tính sáng tạo của con người là thuộc tính nhân cách bộc lộ trong sản phẩm hoạt động mới mẻ, độc đáo, gây ngạc nhiên cho bản thân và cũng mới mẻ, gây ngạc nhiên cho người khác*” [3; tr 188].

- *Hoạt động vẽ trong trường MN:* Diễn tả lại đúng vẻ đẹp về cấu trúc, hình dạng, tỉ lệ, màu sắc của mẫu bằng cách nhìn, cách nghĩ, cách cảm thụ của người vẽ (đó là mô phỏng lại, không hoàn toàn sao chép rập khuôn và lược bỏ những gì rườm rà không đẹp); phát

triển khả năng quan sát, so sánh, phân tích, tổng hợp và ghi nhớ; cung cấp cho trẻ những kĩ năng, kĩ xảo tạo hình (vẽ nét thẳng, nét cong, cách phối hợp các nét vẽ tạo ra các vật, kĩ năng tô màu, cách bố trí hình vẽ trên giấy...).

2.2. Vai trò của hoạt động vẽ trong việc phát triển tính sáng tạo ở trường MN. Như đã phân tích, tạo hình là một hoạt động nhận thức đặc biệt mang tính sáng tạo, phản ánh hiện thực của thế giới xung quanh bằng hình tượng nghệ thuật. Từ lâu, hoạt động tạo hình là một phần không thể thiếu trong chương trình GD MN. Vẽ tranh là một hình thức hoạt động ở trường MN giúp trẻ thể hiện cảm xúc, ấn tượng về vẻ đẹp của thiên nhiên, đồ vật, cuộc sống xung quanh bằng đường nét, hình dáng, màu sắc trên mặt phẳng của giấy; từ đó sẽ hình thành ở trẻ đức tính tốt, phát triển các giác quan, đặc biệt cơ bàn tay, cổ tay, ngón tay.

Cụ thể:

- *Giúp trẻ phát triển tri giác thẩm mĩ.* Thông qua các hoạt động quan sát tranh, tượng, đồ vật, thiên nhiên... và qua các hoạt động thực hành như sử dụng màu, tô màu, trò chơi... làm phong phú thêm những ấn tượng thẩm mĩ ở trẻ. Các em biết nhìn nhận và đánh giá cái đẹp thông qua việc tri giác đối tượng, trên cơ sở đó khơi gợi ở trẻ những xúc cảm tự nhiên đối với cái đẹp. Việc đánh giá, nhận xét ban đầu sẽ giúp trẻ tự tin và mạnh dạn hơn trong việc biến những ý tưởng của mình thành hiện thực, thể hiện sáng tạo trên mặt giấy với các kinh nghiệm mà trẻ tích lũy được.

- *Giúp trẻ yêu cái đẹp và khơi gợi được hứng thú đối với nghệ thuật.* Tình cảm thẩm mĩ của các em được hình thành trên cơ sở cảm thụ được cái đẹp. Khi trẻ quan sát một tác phẩm nghệ thuật tạo hình có ý tưởng và nội dung hấp dẫn, màu sắc tươi vui, rực rỡ trẻ

* Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương

sẽ yêu thích và say sưa, chăm chú ngắm nhìn. Thông qua các tác phẩm nghệ thuật tạo hình, các em cảm nhận được cái đẹp từ màu sắc, đường nét, ý tưởng, nội dung, trẻ biết phân biệt, nhận xét và đánh giá cái đẹp, biết thể hiện thái độ rõ ràng, từ đó các em yêu thích hoạt động vẽ và khao khát được vẽ. Đó chính là con đường hình thành xúc cảm thẩm mỹ, tình yêu với cái đẹp và khao khát để tạo ra cái đẹp.

- *Giúp trẻ phát triển khả năng sáng tạo nghệ thuật.* Bằng vốn hiểu biết và tâm hồn giàu cảm xúc của mình, trẻ được tự do vẽ những gì mình yêu thích, những gì mình cảm nhận được trong cuộc sống xung quanh. Vẽ tranh thực sự là một hoạt động sáng tạo và có ý nghĩa đối với trẻ MN (vì trẻ được sử dụng đa dạng màu sắc để vẽ về những ước muốn của mình bằng xúc cảm dạt dào).

2.3. Mục đích của hoạt động vẽ tranh cho trẻ trong trường MN:

- *Phát triển ở các em năng lực cảm thụ thẩm mỹ,* giúp trẻ nhận thức đúng đắn về cái đẹp trong tự nhiên, xã hội và nghệ thuật; GD trẻ có tình yêu với cái đẹp và khả năng sáng tạo ra cái đẹp, góp phần phát triển toàn diện nhân cách của trẻ.

- *Phát triển toàn diện nhân cách của trẻ MN.* Việc bồi dưỡng năng lực cảm thụ cái đẹp cho trẻ không chỉ góp phần GD thẩm mỹ mà còn có ý nghĩa đối với sự phát triển đạo đức và trí tuệ của trẻ. Cụ thể: + Giúp trẻ MN có được những kiến thức, kĩ năng kĩ thuật sơ đẳng, cung cấp và làm giàu vốn biểu tượng, hình tượng về thế giới xung quanh, trên cơ sở đó phát triển tri giác thẩm mỹ; + Hình thành và phát triển ở trẻ MN những phẩm chất tâm lí - xã hội của nhân cách (như yêu thích cái đẹp, mong muốn sáng tạo ra cái đẹp và mang nó đến cho mọi người), tích cực chủ động khám phá và lĩnh hội vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và nghệ thuật; + Giúp trẻ MN hình thành và phát triển những phẩm chất, nhu cầu, khả năng đánh giá và sáng tạo để các em không chỉ biết thưởng thức mà còn có khả năng sáng tạo cái đẹp.

2.4. Nội dung của hoạt động vẽ tranh phát triển tính sáng tạo ở trường MN:

- *Vẽ theo mẫu:* Trẻ MN quan sát mẫu thật để vẽ (có thể là đồ vật thật như ảnh chụp, tranh vẽ). Trong giờ vẽ theo mẫu phải đặt mẫu sao cho phù hợp với khả năng của trẻ, đồng thời phải hướng dẫn trẻ cách quan sát để tìm ra góc nhìn đẹp. Đối với trẻ MN để phát huy tính sáng tạo cho trẻ, giáo viên (GV) có thể yêu cầu mô phỏng, diễn tả lại đúng vẽ đẹp về cấu trúc, hình dạng, tỉ lệ, màu sắc của mẫu nhưng không hoàn toàn sao chép rập khuôn.

- *Vẽ theo đề tài:* Trẻ sẽ không vẽ những vật riêng lẻ

mà vẽ nhiều vật khác nhau có mối liên hệ chặt chẽ trong cách thức thể hiện và nội dung. Trẻ thường sắp xếp các đối tượng một cách dàn trải về tỉ lệ cũng như màu sắc, bố cục. Khi cho trẻ MN tham gia hoạt động vẽ cần giải thích mối quan hệ giữa các vật để lựa chọn vị trí, màu sắc của chúng phù hợp trong không gian và tương quan tỉ lệ giữa các đối tượng để làm nổi bật nội dung đề tài và phát huy hết được khả năng sáng tạo của trẻ.

- *Vẽ theo ý thích:* Mục đích là để trẻ phát triển tính độc lập, chủ động trong công việc; phát triển khả năng tư duy sáng tạo để trẻ tự tìm tòi, nảy sinh ý tưởng; vận dụng những kiến thức, kĩ năng, kĩ xảo đã được học để thể hiện nội dung chủ đề tự mình sáng tác. GV không cần trang bị kiến thức mới cho trẻ mà chỉ vận dụng những kiến thức đã học để miêu tả. Nội dung thể hiện rất đa dạng, tùy theo sở thích của trẻ: có thể vẽ những vật riêng biệt, hoặc vẽ theo một đề tài, một chủ đề nào đó, chủ điểm trong truyện cổ tích, phong cảnh thiên nhiên, gia đình, bạn bè...

- *Vẽ trang trí:* là sắp xếp các họa tiết, đường nét, hình mảng, màu sắc trên các bề mặt tạo cho sản phẩm đẹp hơn. Ví dụ: trang trí các hình tròn, vuông, chữ nhật, trang trí các đồ vật trong cuộc sống như khăn, áo váy, ấm chén, đĩa...

Trang trí phát triển ở trẻ xúc cảm thẩm mỹ và cung cấp cho trẻ những kĩ năng, kĩ xảo tạo hình. Cách sắp xếp bố cục, trang trí, sáng tạo ra các họa tiết, hoa văn phù hợp phát huy được tính sáng tạo cho trẻ MN là: cách đều và thẳng hàng; đối xứng qua trục và qua tâm; nhắc lại các họa tiết.

2.5. Một số khó khăn khi tổ chức hoạt động vẽ cho trẻ MN:

- Thực tế cho thấy, tại các trường MN, *hoạt động vẽ tranh nói chung và hoạt động tạo hình nói riêng chưa được quan tâm đúng mức;* chưa được xem là con đường cơ bản, có giá trị lâu dài có tác dụng định hướng thẩm mỹ đúng đắn nhằm phát hiện, ươm mầm, bồi dưỡng tài năng nghệ thuật cho trẻ; phương pháp dạy còn mang hơi hướng dạy cho người lớn; hình thức tổ chức còn đơn điệu, ít màu sắc, không hấp dẫn với trẻ; chưa được triển khai sâu rộng, lồng ghép tích hợp thông qua các hoạt động GD trẻ. Do đó, vai trò và hiệu quả của hoạt động GD kĩ thuật chưa thể hiện rõ thế mạnh của mình và chưa được khai thác đầy đủ.

- *Chưa có GV chuyên biệt về kĩ thuật trong các trường MN.* GV MN phải đảm nhiệm nhiều công việc khác nhau như vừa phải giảng dạy lại vừa phải chăm sóc trẻ... Trong khi đó, công tác bồi dưỡng chuyên môn cho GV hàng năm chưa nhiều, hầu như GV không có thời gian để tìm ra những biện pháp kích thích tưởng tượng sáng tạo ở trẻ trong hoạt động vẽ. Nhiều GV

cũng thừa nhận rằng, có một số trẻ có nhiều những ý tưởng rất sáng tạo và muốn thể hiện nhưng khả năng về kĩ thuật cũng như hội họa của GV còn nhiều hạn chế nên chưa thể giúp trẻ phát huy được hết tính sáng tạo của mình.

Ngoài ra, hoạt động vẽ tranh được lặp đi lặp lại nhiều khiến trẻ nhàm chán, bên cạnh đó các hoạt động nặn, cắt, xé, dán... cũng hỗ trợ các kiến thức mới cho hoạt động vẽ giúp trẻ nảy sinh nhiều ý tưởng và sáng tạo hơn trong cách lựa chọn: bố cục, hình, khối, mảng, màu sắc, chất liệu...

- Việc nhận xét, đánh giá và trưng bày sản phẩm của trẻ còn mang tính hình thức, chưa thực sự coi đó như một hoạt động quan trọng để tạo điều kiện cho trẻ có cơ hội "khoe" sản phẩm của mình và bạn. GV khi nhận xét đánh giá các sản phẩm của trẻ chưa nhìn nhận thấy được sự tiến bộ của từng trẻ mà chủ yếu đánh giá chất lượng sản phẩm và mức độ hoàn thành. Như vậy sẽ khiến trẻ giảm hứng thú với hoạt động vẽ và khơi dậy ý tưởng mới, không phát huy được tính sáng tạo, độc đáo qua hoạt động này.

3. Một số biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động vẽ tranh để phát huy tính sáng tạo cho trẻ MN:

- **Tạo điều kiện cho trẻ MN được tiếp xúc với vẻ đẹp trong thiên nhiên.** Thiên nhiên là nguồn vô tận nuôi dưỡng tâm hồn trẻ thơ. Tổ chức các hoạt động gắn bó với thiên nhiên là một trong những con đường đúng đắn đưa các em gần với cái đẹp, biết yêu cái đẹp, cảm thụ cái đẹp và biết sống hướng tới cái đẹp. Các hoạt động vui chơi ngoài trời thực sự rất thu hút trẻ, chúng sẽ vui chơi hết mình khám phá thiên nhiên một cách say mê. Vì vậy, GV cần tạo mọi điều kiện để trẻ đến với thiên nhiên càng nhiều càng tốt. Hãy để cho tất cả những âm thanh, màu sắc, hương vị của thiên nhiên tràn ngập vào các giác quan của trẻ, để lại trong tâm trí các em những ấn tượng khó quên. Với tâm hồn nhạy cảm của trẻ thơ thì tất cả những gì ấn tượng nhất trong thiên nhiên đều dễ làm nảy sinh ở các em những cảm xúc đặc biệt (ngạc nhiên trước tiếng hót của chim muông, sửng sốt trước bầu trời đỏ rực của bình minh...). Tất cả những tình cảm tốt đẹp ấy sẽ dần được nuôi dưỡng và phát triển, sẽ giúp trẻ trở thành những con người có nhân cách, biết yêu cái đẹp và bảo vệ cái đẹp. Khi xây dựng môi trường thiên nhiên cho trẻ, GV cần chú ý từng chi tiết nhỏ như trồng một chậu hoa, nuôi một vài con chim, một đàn gà, một bể cá... và trẻ sẽ vui sướng biết bao khi hàng ngày được tưới nước cho hoa, chăm sóc những chú gà con. Các hoạt động ngoại khóa (như đi thăm công viên, đi leo núi,

đi biển, thăm các danh lam thắng cảnh...) không chỉ tạo cơ hội cho trẻ MN được đắm mình trong thiên nhiên tươi đẹp mà còn để lại cho trẻ những ấn tượng sâu sắc về vẻ đẹp của quê hương đất nước, hun đúc tình yêu và niềm tự hào dân tộc. Vì vậy, GV hãy tạo điều kiện cho thiên nhiên được trở thành người bạn thân thiết đối với trẻ MN [3].

- **Cho trẻ MN được hòa mình trong môi trường sống tươi đẹp.** Trẻ em rất nhạy cảm với thiên nhiên. Tuy nhiên, cuộc sống vật chất với bao điều hấp dẫn đối với trẻ (như các thiết bị công nghệ đa dạng, phong phú và sinh động; cũng như các hoạt động của những lễ hội, quang cảnh đường phố cờ hoa rực rỡ, các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh...) đều thu hút sự chú ý, thích thú của trẻ và có tác dụng trong GD nói chung, bồi dưỡng khả năng cảm thụ nghệ thuật cho trẻ nói riêng.

- **Sử dụng tác phẩm nghệ thuật trong các hoạt động ở trường MN.** Các tác phẩm nghệ thuật được sử dụng ở trường MN như là một phương tiện hữu hiệu nhất để GD thẩm mỹ, bồi dưỡng năng lực cảm thụ thẩm mỹ cho trẻ MN. Sử dụng tác phẩm nghệ thuật tạo hình trang trí cho khuôn viên của trường, làm đồ dùng trực quan trong các tiết học, tổ chức các buổi triển lãm... đều tạo cơ hội cho trẻ MN được tìm hiểu, làm quen với nghệ thuật tạo hình, nhằm phát triển khả năng cảm thụ và sáng tạo thẩm mỹ. Các tác phẩm văn học, kĩ thuật, âm nhạc, múa, kịch... được GV sử dụng như là "món ăn tinh thần" thu hút lòng yêu thích của trẻ, khơi dậy trong tâm hồn các em những xúc cảm thẩm mỹ, hun đúc những tình cảm sâu đậm của các em đối với con người và xã hội [4].

- **Đa dạng hóa các hoạt động vẽ ở trường MN.** Trẻ MN cần được luyện tập thông qua các bài tập tạo hình khác nhau cũng như sử dụng các chất liệu đa dạng với mức độ từ dễ đến khó, từ đơn giản đến phức tạp. Trong hoạt động vẽ tự do ngoài việc vẽ về các chủ đề quen thuộc như: gia đình, bạn bè, thầy cô, đại dương... có thể gợi ý cho trẻ tưởng tượng về vũ trụ, người ngoài hành tinh, các siêu anh hùng. Còn với nội dung vẽ trang trí có thể cho trẻ tự sáng tạo ra họa tiết để trang trí lên các loại đồ hộp bỏ đi. Trẻ vừa có ý thức bảo vệ môi trường vừa tận dụng làm đồ trang trí đẹp mắt trong góc kĩ thuật như: trang trí cho các hộp sữa, hộp bia, hộp giấy, lõi giấy vệ sinh, các loại chai lọ... qua đó biết cách làm quen với các hình khối vừa thể hiện tính sáng tạo thông qua việc vẽ trang trí lên các đồ vật đã qua sử dụng.

Để thúc đẩy tính sáng tạo của trẻ, ngoài việc vẽ tranh, GV cần mang màu sắc vào những cuộc đối

(Xem tiếp trang 178)

vụ giảng dạy Tiếng Anh quốc tế như TKT, CELTA (và CELTA-YLE extensions đối với GV dạy tiếng Anh cho trẻ em) hoặc tương đương.

- *Tiêu chí sẽ được chuẩn hóa sau khi tuyển dụng:*

- Sau khi đáp ứng các tiêu chí cần nêu trên và được tuyển dụng thử việc, GV là người nước ngoài được tập huấn và được phổ biến về chương trình đào tạo, các đặc thù liên quan đến người học, chính sách ... của cơ sở đào tạo tuyển dụng GV; - GV được đánh giá dựa trên kết quả phỏng vấn, và/hoặc bài thu hoạch sau tập huấn kết hợp với kết quả đánh giá công tác dạy-học trong thời gian thử việc. Tổng hợp kết quả trên sẽ quyết định việc kí hợp đồng lao động lâu dài hay không đối với GV.

Việc GVTA là người nước ngoài là cần thiết nhằm giúp người học nắm được cách sử dụng ngôn ngữ theo đúng ngữ cảnh nước ngoài; cải thiện về nghe, nói; tạo được sự tự tin trong giao tiếp đối với người học.

Để lựa chọn được GVTA là người nước ngoài cần có các quy định cụ thể về tiêu chí, quy định về sát hạch để đảm bảo yêu cầu về kiến thức, kĩ năng

và nghiệp vụ sư phạm vừa đáp ứng được yêu cầu đổi mới GV nói chung và yêu cầu đối với GVTA nói riêng. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ GD-ĐT (2014). *Công văn số 792/BGDĐT-NGCBLGD* ngày 25/02/2014 của Bộ GD-ĐT về việc *Hướng dẫn thực hiện yêu cầu cơ bản về năng lực giáo viên tiếng Anh phổ thông.*
- [2] Diana Dudzik (2013). *Competencies Framework for English Language Teachers: User's Guide*, NXB
- [3] Ban Chấp hành Trung ương (2013). *Nghị quyết 29-NQ/TW* ngày 4/11/2013 về *đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.*
- [4] Bộ GD-ĐT (2014). *Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT* ngày 24/1/2014 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT về *Ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.*
- [5] Cambridge (2015). *TKT handbook*. Cambridge Press.
- [6] Cambridge (2015). *CELTA handbook*. Cambridge Press.

Phát huy tính sáng tạo cho trẻ...

(Tiếp theo trang 197)

thoại hàng ngày. GV có thể đặt câu hỏi kèm theo màu sắc như: quả chuối hôm nay con ăn chín vàng rất đẹp; hay con có muốn đội chiếc mũ màu đỏ này không... Kết hợp sở thích của bé và sắc màu sinh động sẽ giúp phát triển và nâng cao khả năng vận dụng trí óc, phát huy được tính sáng tạo của trẻ. Yếu tố môi trường cũng đóng vai trò quan trọng thúc đẩy tính sáng tạo ở trẻ. GV hãy tạo cho bé bầu không khí học tập vui vẻ, thoải mái, cho bé tự do nêu ý kiến của mình.

GD thẩm mỹ đóng vai trò quan trọng trong GD MN. Vì vậy, nhiệm vụ đầu tiên của GD trẻ MN là GD thẩm mỹ - GD cái đẹp cho các em. GD thẩm mỹ thông qua hoạt động vẽ tranh có ý nghĩa rất quan trọng bởi đây là một hoạt động nghệ thuật hấp dẫn đối với trẻ em [5]. Hoạt động tạo hình trong trường MN là phương tiện phát triển thẩm mỹ cho trẻ một cách hữu hiệu, giúp trẻ nuôi dưỡng niềm đam mê với nghệ thuật, hướng tới cái đẹp trong cuộc sống. Thông qua hoạt động vẽ tranh, trẻ được tiếp xúc với các tác phẩm mỹ thuật (đó chính là con đường hình thành cho trẻ xúc cảm, tình cảm thẩm mỹ chân chính với từng tác phẩm,

với nghệ thuật; hình thành năng lực quan sát, năng lực nhận xét, đánh giá và khéo gợi lòng ham muốn sáng tạo cái đẹp). Hoạt động vẽ không chỉ hình thành và phát huy tính sáng tạo ở trẻ MN mà còn hình thành ở các em nhân cách tốt đẹp.

Tận dụng và phát huy cái đẹp trong cuộc sống, thiên nhiên, nghệ thuật để bồi dưỡng khả năng cảm thụ thẩm mỹ, hình thành phát triển tình cảm thẩm mỹ và năng lực sáng tạo thẩm mỹ cho trẻ MN là trách nhiệm của các nhà GD trong sự nghiệp GD trẻ em [6]. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Roselin David (người dịch: Nguyễn Thị Nhất, 1991). *Tìm hiểu trẻ em qua hình vẽ*. NXB Kim Đồng.
- [2] Nguyễn Phúc Ngọc Lâm - Lê Thu Thủy (2011). *Những câu chuyện về tính sáng tạo*. NXB Văn hoá thông tin.
- [3] V.I. Lênin (1974). *Toàn tập* (tập 5). NXB Tiến bộ.
- [4] Phan Minh Hà (2006). *Giúp trẻ hứng thú và phát triển trí tuệ trong hoạt động tạo hình*. NXB Giáo dục.
- [5] Nguyễn Ánh Tuyết (2005). *Giáo dục mầm non - những vấn đề lí luận và thực tiễn*. NXB Đại học Sư phạm.
- [6] Leon Burton, Kathy Kuroda 1981. *Arts Play, Creative Activities in Dance, drama, Art and music for Young Children*. Addison - Wesley Publishing.
- [7] Lê Thanh Thủy (2003). *Phương pháp tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ mầm non*. NXB Đại học Sư phạm.
- [8] Robert Schirrmacher (2006). *Art and Creative Development for Young children*. Thomson Delmar learning, USA, 2006.